

Số: 52/KH-MNNH

Nam Hưng, ngày 02 tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH

Giải pháp sáng tạo “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin thực hiện chuyển đổi số góp phần nâng cao hiệu quả chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non” năm học 2024-2025

Thực hiện Kế hoạch số 36/KH-GDDT ngày 26/9/2024 của Phòng GD&ĐT huyện Tiên Lãng về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cấp học Mầm non huyện Tiên Lãng năm học 2024-2025;

Kế hoạch số 22/KH-MNNH ngày 27/9/2024 của trường mầm non Nam Hưng về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025;

Căn cứ vào điều kiện thực tế, nhằm nâng cao chất lượng thực hiện có hiệu quả chương trình giáo dục mầm non. Trường Mầm non Nam Hưng xây dựng kế hoạch thực hiện giải pháp sáng tạo “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin thực hiện chuyển đổi số góp phần nâng cao hiệu quả chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non” năm học 2024-2025 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục sử dụng các nền tảng công nghệ số sẵn có nhằm nâng cao năng lực số cho đội ngũ để quản lý và làm việc hiệu quả trên môi trường số trong triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, góp phần thực hiện có hiệu quả chương trình giáo dục mầm non.

- Xây dựng, khai thác, sử dụng hiệu quả các tài liệu, học liệu trong kho học liệu dùng chung của nhà trường, của huyện, thành phố.

- Nâng cao nhận thức, tinh thần trách nhiệm của đội ngũ trong việc ứng dụng công nghệ thông tin, việc khai thác tài nguyên trên môi trường mạng góp phần nâng cao hiệu quả làm việc, giảm tải hệ thống hồ sơ sổ sách trên giấy cho đội ngũ giáo viên, tạo điều kiện cho giáo viên có thời gian học tập, nghiên cứu, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non, theo đúng quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm: Tăng tính tương tác, tính thực hành trong tổ chức các hoạt động giáo dục; tạo các thí nghiệm, hình huống thực tế để trẻ được trải nghiệm đa giác quan, dễ hiểu, dễ nhớ và gây tò mò, hứng thú cho trẻ.

- Tạo được sự quan tâm, hỗ trợ của phụ huynh học sinh, cộng đồng xã hội trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ tại nhà trường.

2. Yêu cầu

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được quản lý bằng hồ sơ số.

- 100 % cán bộ, giáo viên, nhân viên được bồi dưỡng các kỹ năng cần thiết trong môi trường số.

- 100% CBQL, GV sử dụng chữ ký số và lưu trữ sử dụng hồ sơ điện tử tiến tới mục tiêu quản lý chuyên môn không giấy tờ, nâng cao hiệu quả trong nhà trường.

- 100% trẻ mầm non được quản lý bằng hồ sơ số, tuyển sinh đầu năm bằng hình thức trực tuyến.

- 100% các nhóm lớp có hạ tầng mạng internet, ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động chăm sóc - giáo dục trẻ, có phòng họp trực tuyến với đầy đủ trang thiết bị.

- Trên 80% phụ huynh hài lòng với việc ứng dụng công nghệ thông tin và dịch vụ công trực tuyến của nhà trường.

III. NỘI DUNG

1. Nâng cao chất lượng, hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản lý, chỉ đạo

- Xây dựng hệ thống thông tin riêng mang thương hiệu của nhà trường (website, facebook, zalo....) giúp truyền thông, tương tác với phụ huynh về các hoạt động của nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động của trang điện tử nhà trường để đăng tin bài, phân công người viết tin bài, người duyệt tin bài, người phụ trách kỹ thuật trước khi đăng tin bài lên các trang thông tin của nhà trường.

- Cập nhật đầy đủ, kịp thời các hoạt động, các tin mới trên website của nhà trường phục vụ hiệu quả hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành.

- Sử dụng có hiệu quả phần mềm tuyển sinh đầu cấp nhằm tạo điều kiện thuận lợi, dễ dàng và nhanh chóng trong việc tiếp nhận học sinh đến trường.

- Áp dụng giải pháp thanh toán học phí và các khoản thu bằng hình thức thanh toán không dùng tiền mặt có hiệu quả phần mềm thanh toán điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Sử dụng có hiệu quả chữ ký số để ký và phát hành các văn bản của nhà trường trên môi trường mạng.

- Thiết lập hồ sơ công việc trên môi trường mạng, hồ sơ sổ sách điện tử, giảm các văn bản giấy.

- Triển khai có hiệu quả các phần mềm hỗ trợ hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng (tính khẩu phần ăn, định lượng chia ăn....) nâng cao chất lượng bữa ăn cho trẻ.

- Thiết lập cơ sở dữ liệu số (kho học liệu số, ngân hàng thực đơn, định lượng các món ăn, thư viện số, ngân hàng giáo án....) dùng chung cho cả trường. Tổ chức kiểm duyệt chất lượng gửi vào kho học liệu dùng chung toàn huyện.

- Tổ chức các buổi hội họp, bồi dưỡng, đào tạo, kiểm tra thông qua hình thức trực tuyến để giảm bớt áp lực thời gian cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

- Đầu tư phát triển các dịch vụ giáo dục hỗ trợ cho trẻ (làm quen máy tính, Steam....) để hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số.

2. Nâng cao chất lượng, hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác xây dựng kế hoạch, tổ chức các hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ

- Xây dựng kênh thông tin riêng của từng lớp (zalo....) để kịp thời trao đổi thông tin giữa giáo viên và phụ huynh học sinh trong việc chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Ứng dụng công nghệ thông tin và các phần mềm hỗ trợ trong lập kế hoạch chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Lựa chọn các công nghệ và ứng dụng giáo dục dễ sử dụng và phù hợp với mục tiêu giáo dục, độ tuổi.

- Khai thác có hiệu quả tài nguyên giáo dục trên môi trường mạng, kho học liệu dùng chung của trường, huyện, thành phố.

- Định kỳ bổ sung nguồn tư liệu, học liệu lên kho dùng chung của nhà trường sau khi đã được kiểm duyệt chất lượng.

- Lồng ghép công nghệ thông tin vào trong tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ (các video bài giảng, các hình ảnh minh họa, các thí nghiệm, trò chơi...).

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ

- Tăng cường tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên trong nhà trường được tham dự các lớp bồi dưỡng chuyên môn nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ ứng dụng công nghệ thông tin do Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT tổ chức.

- Khuyến khích CBGVNV tự học tập, rèn luyện nâng cao hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện chuyển đổi số.

- Tham dự hội thảo, hội nghị về chuyển đổi số; các lớp tập huấn kiến thức cơ bản về chuyển đổi số và nâng cao kiến thức, nghiệp vụ quản lý nhà nước trên nền tảng chuyển đổi số cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

2. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị đồ dùng chăm sóc nuôi dưỡng tạo điều kiện cho trẻ chủ động tham gia vào các hoạt động

- Các phòng hoạt động đảm bảo các yêu cầu quy chuẩn về ánh sáng, không khí, sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp, khoa học.

- Phòng học được trang bị đầy đủ cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số (đường truyền internet, máy tính, máy chiếu, tivi, loa, đài... phục vụ dạy học trên các lớp học, phòng sinh hoạt chuyên môn chung...)

3. Làm tốt công tác xây dựng lớp điểm

- Lựa chọn lớp 5TA, 4TA, 3TA, NT 24-36T là lớp điểm thực hiện Giải pháp sáng tạo “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin thực hiện chuyển đổi số góp phần nâng cao hiệu quả chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non” năm học 2024-2025 là nơi trao đổi học tập nhân rộng trong toàn trường.

- Bồi dưỡng cho giáo viên các ứng dụng chuyển đổi số cấp trên triển khai tập huấn, các ứng dụng có sẵn trên hệ thống mạng internet, trên hệ thống CH Play, App Store áp dụng thực hiện công tác ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

- Thường xuyên tư vấn hỗ trợ về chuyên môn đối với các lớp, giáo viên làm điểm, xây dựng kế hoạch chỉ đạo điểm và tổ chức nhân rộng mô hình điểm có hiệu quả và chất lượng không áp lực.

- Nhà trường tổ chức đánh giá, khen thưởng, động viên kịp thời các tổ chức, cá nhân có các giải pháp, cách làm sáng tạo hoàn thành các mục tiêu chuyển đổi số của nhà trường.

- Biểu dương, khen thưởng kịp thời các cá nhân có thành tích trong công tác tuyên truyền và tự nghiên cứu học tập “Chuyển đổi số ngành giáo dục”.

- Đề xuất với cấp trên quan tâm đầu tư kinh phí về CSVC đảm bảo cho công tác “Chuyển đổi số ngành giáo dục” tại nhà trường.

- Thực hiện việc ứng dụng CNTT trong tổ chức các HĐGD tại nhà trường. Tổ chức các chuyên đề soạn giáo án điện tử, yêu cầu sử dụng trình chiếu cho tất cả các giờ dạy của GV trong các hoạt động, hội thi, hội thảo, thao giảng, khuyến khích giáo viên sử dụng thường xuyên trong các giờ dạy.

- Triển khai kế hoạch đến 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên và chỉ đạo đội ngũ tích cực nghiên cứu, tự học tự bồi dưỡng nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện giải pháp.

4. Tăng cường công tác tuyên truyền phối hợp với các bậc phụ huynh thực hiện có hiệu quả giải pháp sáng tạo

- Tổ chức tuyên truyền về giải pháp sáng tạo thông qua website, facebook, zalo, bảng tuyên truyền của nhà trường, của các nhóm lớp.

- Trao đổi, trò chuyện với phụ huynh về vai trò, tầm quan trọng của việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong trường mầm non góp phần nâng cao chất lượng thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong trường mầm non, thực hiện hiệu quả Chương trình GDMN, qua đó giúp các bậc phụ huynh hiểu, thông cảm, chia sẻ với giáo viên trong công việc trao đổi thông tin 2 chiều trong công tác chăm sóc trẻ ở lớp và ở nhà.

IV. NỘI DUNG CÔNG TÁC THÁNG

Tháng	Nội dung thực hiện	Người thực hiện	Điều chỉnh kế hoạch
Tháng 10+11/2024	- Xây dựng kế hoạch thực hiện giải pháp sáng tạo và lộ trình thực hiện và triển khai thực hiện giải pháp đến 100% giáo viên. - Thực hiện sử dụng các phần mềm quản lý văn bản, quản lý cơ sở vật chất, đội ngũ, học sinh, quản lý tài chính, phần mềm thu không dùng tiền mặt, các phần mềm hỗ trợ công tác chuyên môn. - Xây dựng lớp điểm 5TA, 4TA, 3TA, NT 24-36T. - Tham gia tập huấn, bồi dưỡng do cấp trên tổ chức (nếu có). - Tổ chức chuyên đề, hội giảng,	- BGH - CBGV	

Tháng	Nội dung thực hiện	Người thực hiện	Điều chỉnh kế hoạch
	các hoạt động chào mừng ngày Phụ nữ Việt Nam, Nhà giáo Việt Nam 20/11 khuyến khích sử dụng giáo cụ ứng dụng CNTT - Thực hiện bổ sung sản phẩm giáo cụ ứng dụng CNTT vào kho học liệu của nhà trường		
Tháng 12/2024+ 01/2025	- Tổ chức chuyên đề giải pháp sáng tạo lớp điểm “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin thực hiện chuyển đổi số góp phần nâng cao hiệu quả chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non” năm học 2024-2025 - Kiểm tra kho học liệu của các lớp - Tiếp tục sử dụng các phần mềm trong công tác quản lý và thực hiện nhiệm vụ chăm sóc – giáo dục trẻ. - Tích cực tuyên truyền trên các kênh thông tin (website, zalo, facebook...)	- CBGV - PHTCM - CBGV - CBGV	
Tháng 02+ 3/2025	- Dự giờ sinh hoạt chuyên môn tổ, khối nội dung ứng dụng CNTT thiết kế giáo cụ - Kiểm tra, rà soát các thông tin, dữ liệu trên các phần mềm. - Bổ sung các sản phẩm giáo cụ ứng dụng CNTT vào kho học liệu của nhà trường từ các lớp - Thực hiện tuyên truyền trên website, zalo, facebook, ứng dụng chuyển đổi số trong tuyên truyền tại các khu vực của nhà trường, của các lớp.	- BGH - GV các lớp - PHT CM, GV các lớp	
Tháng 4+ 5/2025	- Dự giờ hoạt động học có sử dụng giáo cụ ứng dụng CNTT - Mời PGD về kiểm tra đánh giá giải pháp - Tiếp tục sử dụng các phần mềm	- PHTCM - BGH - CBGV	

Tháng	Nội dung thực hiện	Người thực hiện	Điều chỉnh kế hoạch
	trong công tác quản lý và thực hiện nhiệm vụ chăm sóc – giáo dục trẻ. - Bổ sung các sản phẩm giáo cụ ứng dụng CNTT vào kho học liệu của nhà trường từ các lớp. - Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện giải pháp của nhà trường, GV	- GV các lớp - BGH	

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Ban giám hiệu

- Căn cứ vào kế hoạch của PGD&ĐT xây dựng kế hoạch giải pháp phù hợp và triển khai đến 100% cán bộ, giáo viên trong trường (tháng 10/2024);
- Sử dụng các phần mềm phục vụ công tác quản lý nhà trường;
- Tổ chức thực hiện chuyên đề giải pháp tại lớp điểm (tháng 12/2024);
- Kiểm tra giải pháp sáng tạo tại các lớp (T4/2025);
- Tổng kết, Báo cáo kết quả triển khai thực hiện giải pháp sáng tạo về PGD&ĐT trước ngày 12/5/2025.

2. Đối giáo viên

- Thực hiện nghiêm túc kế hoạch thực hiện giải pháp sáng tạo của trường.
- Ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong thực hiện nhiệm vụ chăm sóc – giáo dục trẻ của lớp.
- Xây dựng kho học liệu điện tử của lớp và có sản phẩm giáo cụ ứng dụng CNTT bổ sung vào kho học liệu của nhà trường hàng tháng.

Trên đây là kế hoạch của trường Mầm non Nam Hưng triển khai thực hiện Giải pháp sáng tạo “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin thực hiện chuyển đổi số góp phần nâng cao hiệu quả chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non” năm học 2024-2025. Nhà trường yêu cầu đội ngũ căn cứ vào tình hình thực tế của trường, nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện gặp khó khăn, vướng mắc, CBGV phản ánh về BGH được giải đáp kịp thời./.

Nơi nhận:

- PGD&ĐT (để b/c);
- CB, GV-NV (để t/h);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Phấn

TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ GIẢI PHÁP SÁNG TẠO

“Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số góp phần nâng cao hiệu quả chất lượng thực hiện tốt chương trình giáo dục mầm non” năm học 2023- 2024

(Kèm theo kế hoạch số: 52 /KH-MNNH ngày 02 tháng 10 năm 2024 của Trường mầm non Nam Hưng)

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM
I	HỒ SƠ SỔ SÁCH	10 điểm
1	Có hồ sơ quản lý giải pháp sáng tạo theo hướng dẫn của nhà trường (văn bản chỉ đạo lưu trữ tại thư mục của khối lớp trên Edoc)	2.5 điểm
2	Hồ sơ được mã hóa, sắp xếp khoa học, ứng dụng có hiệu quả CNTT, chuyển đổi số trong công tác quản lý, ban hành các văn bản (sử dụng các phần mềm để từng bước chuyển hồ sơ giấy sang hồ sơ điện tử (đường link, mã code.....)	5.0 điểm
3	Hồ sơ quản lý giải pháp sáng tạo thường xuyên được cập nhật, lưu giữ đầy đủ, sắp xếp khoa học, hệ thống (hồ sơ lưu trữ cùng chuyên đề lấy trẻ làm trung tâm)	2.5 điểm
II	KẾT QUẢ THỰC HIỆN	90 điểm
1	Cơ sở vật chất	20 điểm
1.1	100% các lớp được đầu tư cơ sở hạ tầng CNTT (các lớp có máy tính, mạng internet)	10 điểm
1.2	Các lớp học có góc cho trẻ hoạt động chơi các trò chơi, phần mềm trò chơi với máy vi tính được nhà trường xây dựng kho học liệu dùng chung hoặc khai thác trên mạng internet.	10 điểm
2	Trong triển khai thực hiện Chương trình GDMN	35 điểm
2.1	Xây dựng hệ thống thông tin của lớp, thực hiện cập nhật, trao đổi hai chiều với phụ huynh, cập nhật đầy đủ các thông tin, các hoạt động tiêu biểu của lớp, nhà trường. Quản lý hiệu quả.	5.0 điểm
2.2	Ứng dụng có hiệu quả CNTT, chuyển đổi số trong việc xây dựng kế hoạch năm học, chủ đề phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, lớp, học sinh, phụ huynh.	5.0 điểm
2.3	Ứng dụng có hiệu quả CNTT, chuyển đổi số trong việc duyệt kế hoạch năm, giáo án và các nội dung khác liên quan triển khai thực hiện Chương trình GDMN. (Duyệt chữ ký số)	5.0 điểm
2.4	Xây dựng có hiệu quả kho học liệu dùng chung của nhà trường (giáo án, các trò chơi tương tác về An toàn giao thông, video clip hướng dẫn phụ huynh chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ tại gia đình, các giáo cụ điện tử...)	15 điểm
2.5	Lồng ghép việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ ở trường mầm non: Hoạt động chơi hoạt động học, hoạt động ngày hội ngày lễ, rèn nề nếp...	5.0 điểm
3	Trong triển khai thực hiện chăm sóc sức khỏe, nuôi dưỡng trẻ	20 điểm

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM
3.1	Xây dựng và thực hiện có hiệu quả kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ SDD.	5.0 điểm
3.2	Ứng dụng có hiệu quả CNTT, chuyển đổi số trong quản lý, theo dõi cân đo, khám sức khỏe cho trẻ, công tác phòng chống dịch bệnh, công tác an toàn trong nhà trường	9.0 điểm
3.3	Ứng dụng có hiệu quả CNTT, chuyển đổi số trong công tác tuyên truyền, phối kết hợp với phụ huynh trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ.	6.0 điểm
4	Kết quả trên trẻ	10 điểm
4.1	100% trẻ được trải nghiệm, khám phá, được tham gia các hoạt động ứng dụng CNTT phù hợp với yêu cầu độ tuổi.	5.0 điểm
4.2	Trẻ hứng thú, chủ động, tích cực, mạnh dạn, tự tin tham gia vào các hoạt động học tập và vui chơi có ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với yêu cầu độ tuổi.	5.0 điểm
5	Hiệu quả đối với phụ huynh	5.0 điểm
5.1	Ứng dụng có hiệu quả CNTT, chuyển đổi số trong việc truyền thông, tuyên truyền về công tác chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ tại các lớp đối với phụ huynh học sinh và cộng đồng xã hội đạt hiệu quả. Tạo được sự gắn kết giữa gia đình và nhà trường trong công tác chăm sóc và giáo dục trẻ	5.0 điểm
III	TỔNG ĐIỂM	100 điểm
IV	ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHUNG - Tốt: 80 —> 100 điểm - Khá: 65 —> dưới 80 điểm - Đạt yêu cầu: 50 —> 65 điểm - Không ĐYC: Dưới 50 điểm	